

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Phú Tài  
Hạng mục: Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 212/TTr-STC ngày 06/5/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung như sau:

- Tên dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Phú Tài  
Hạng mục: Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng.
- Địa điểm xây dựng: Phường Trần Quang Diệu và phường Bùi Thị Xuân thành phố Quy Nhơn.
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bình Định  
Đại diện chủ đầu tư: Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nay là Ban Quản lý dự án và giải phóng mặt bằng Khu kinh tế)
- Thời gian khởi công - hoàn thành: Năm 1999 đến năm 2018.



**Điều 2.** Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4=2-3
<b>Tổng số</b>	<b>71.290.799.387</b>	<b>71.069.445.387</b>	<b>221.354.000</b>
I. Vốn đã thanh toán		72.059.012.000	
1. Nguồn vốn tạm ứng ngân sách tỉnh		25.957.795.000	

*Handwritten signature*

2. Nguồn vay ngân hàng		601.392.000	
3. Nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu		14.557.720.000	
4. Nguồn cấp quyền sử dụng đất		14.859.031.000	
5. Nguồn bán cổ phiếu Công ty cổ phần Đường Bình Định		159.929.000	
6. Nguồn vốn tồn ngân Kho bạc		7.385.543.000	
7. Nguồn ngân sách tỉnh đầu tư tập trung		1.707.335.000	
8. Nguồn vốn tạm ứng doanh nghiệp		517.139.000	
9. Nguồn khấu trừ tiền thuê đất của doanh nghiệp		6.313.128.000	
II. Vốn đã nộp thu hồi		341.148.760	
III. Vốn còn phải thu hồi		648.417.853	

## 2. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
1	2	3
<b>Tổng số</b>	<b>79.021.219.846</b>	<b>71.290.799.387</b>
1. Chi phí bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng	78.865.148.846	71.080.673.387
a) Chi phí bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng	76.326.922.346	69.287.885.594
b) Chi phí phục vụ công tác giải phóng mặt bằng	2.538.226.500	1.792.787.793
- Các khoản chi phí phục vụ công tác GPMB	2.526.997.900	1.781.559.793
- Thẩm tra quyết toán chi phí phục vụ	11.228.600	11.228.000
2. Chi phí khác:	156.071.000	210.126.000
- Kiểm toán quyết toán	156.071.000	148.421.000
- Thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư		61.705.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 71.290.799.387 đồng

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không

- Chi phí không tạo nên tài sản: Không

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư: Không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

### Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Phú Tài:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền
<b>Tổng số</b>	<b>71.290.799.387</b>
- Vốn ngân sách Nhà nước:	71.290.799.387
I. Vốn đã thanh toán	72.059.012.000
1. Nguồn vốn tạm ứng ngân sách tỉnh	25.957.795.000
2. Nguồn vay ngân hàng	601.392.000
3. Nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu	14.557.720.000
4. Nguồn cấp quyền sử dụng đất	14.859.031.000
5. Nguồn bán cổ phiếu Công ty cổ phần Đường Bình Định	159.929.000
6. Nguồn vốn tồn ngân Kho bạc	7.385.543.000
7. Nguồn ngân sách tỉnh đầu tư tập trung	1.707.335.000
8. Nguồn vốn tạm ứng doanh nghiệp	517.139.000
9. Nguồn khấu trừ tiền thuê đất của doanh nghiệp	6.313.128.000
II. Vốn đã nộp thu hồi	341.148.760
III. Vốn còn phải thu hồi	648.417.853
V. Vốn chưa bố trí	221.354.000

- Chủ đầu tư phải bố trí kinh phí để hoàn trả tạm ứng theo quy định.

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 08/4/2019 là: 427.063.853 đồng; trong đó:

Tổng nợ phải thu hồi (Chi phí bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng): 648.417.853 đồng

+ Hộ Nguyễn Duy Hiếu đã chi theo Quyết định số 7753/QĐ-UB ngày 03/9/2003; nhưng lại chi trùng tại Quyết định số 1304/QĐ-UB ngày 05/6/2009: 19.505.000 đồng

+ Hộ Bùi Nguyễn Linh Hiệp đã chi theo Quyết định 7753/QĐ-UB ngày 03/9/2003; tuy nhiên tại Quyết định số 1304/QĐ-UB ngày 05/6/2009 điều chỉnh lại và giảm giá trị chi phí bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng: 18.616.000 đồng

+ Số kinh phí còn lại tại Tài khoản tiền gửi Kho bạc của Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư không chi trả: 610.297.853 đồng

Tổng nợ phải trả: 221.354.000 đồng; trong đó:

+ Chi phí bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng (Phí thẩm tra quyết toán chi phí phục vụ): 11.228.000 đồng

+ Chi phí khác: 210.126.000 đồng

Kiểm toán quyết toán: 148.421.000 đồng

Thẩm tra phê duyệt quyết toán: 61.705.000 đồng

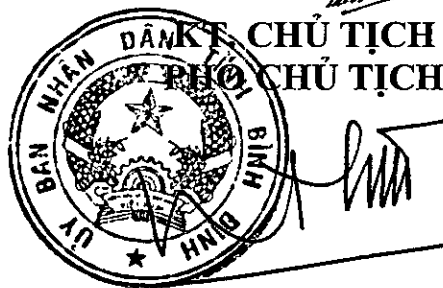
**Điều 4.** Chủ đầu tư và các cơ quan liên quan căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, thực hiện cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.



**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- CT, PCT Nguyễn Phi Long;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K6 (09b).



**Nguyễn Phi Long**